TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐST-VDS	*Diễn Châu, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Thư ký phiên họp: bà Lê Hải Sâm – Thư ký TAND huyện Diễn Châu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên họp: ông Phạm Thế Khoa - Chức vụ: kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 91/2023/TLST–VDS ngày 07/8/2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2023/QĐST-VDS ngày 15/8/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* bà Phạm Thị A, sinh năm 1973

Địa chỉ: xóm 5, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1979; địa chỉ: xóm N, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. bà Nguyễn Thị Thu H, năm 1983; địa chỉ: Tổ 28, ấp P, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu đề ngày 09/7/2023, bản tự khai và biên bản lấy lời khai của đương sự, bà Phạm Thị A trình bày: Bố mẹ của bà là ông Phạm Đình L (đã chết năm 1972) và bà Dương Thị H1 (đã chết năm 1999) có 01 con chung duy nhất là bà Phạm Thị A (sinh năm 1973, trú tại xóm 5, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An). Sau khi ông L chết, bà H1 kết hôn với ông Nguyễn Hữu B đã chết tháng 5/2023). Quá trình chung sống ông B và bà H có 03 con chung gồm: bà Nguyễn Thị Hồng V, ông Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Thị Thu H. ông Phạm Đình L, ông Nguyễn Hữu B và bà Dương Thị H1 không ai có con riêng, không ai nhận con nuôi. Ông T không có vợ, không có con

và cũng không nhận con nuôi. Ông Nguyễn Thế T bị bệnh tâm thần, không có khả năng lao động từ khi sinh ra cho đến nay, mọi sinh hoạt đều phụ thuộc vào gia đình bà Phạm Thị A, hàng tháng được nhận chế độ của người bị khuyết tật nặng; ông Nguyễn Thế T được Phân viện Pháp y tâm thần Bắc Miền Trung thuộc Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Thế T là người bị mất năng lực hành vi dân sự để thực hiện việc giám hộ cho ông T trong các giao dịch dân sự liên quan.

Tại bản tự khai và phiên họp, bà Nguyễn Thị Hồng V và bà Nguyễn Thị Thu H đều trình bày: thừa nhận quan hệ huyết thống, tình trạng bệnh tật của ông Nguyễn Thế Thảo như bà Phạm Thị A trình bày là đúng, nhất trí yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Thế T là người bị mất năng lực hành vi dân sự để thực hiện việc giám hộ cho ông T trong các giao dịch dân sự liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu nhận định:

[1]. Về tố tụng: bà Phạm Thị A có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự, người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại huyện Diễn Châu, Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu căn cứ khoản 1 điều 27 khoản 2 điều 35, điểm a khoản 2 điều 39 của BLTTDS thụ lý giải quyết yêu cầu là đúng thẩm quyền.

[2]. Về yêu cầu của các đương sự: Bà Phạm Thị A là chị gái của ông Nguyễn Thế T nên có quyền là đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố ông Nguyễn Thế T bị mất năng lực hành vi dân sự.

Quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp, bà Phạm Thị A, bà Nguyễn Thị Hồng V và bà Nguyễn Thị Thu H đều thừa nhận: Ông T bị bệnh tâm thần phân liệt, sa sút trí tuệ, không có khả năng lao động từ khi sinh ra cho đến nay, mọi sinh hoạt đều phụ thuộc vào gia đình bà Phạm Thị A. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 12/KLGĐTYC ngày 30/6/2023 của Phân viện Pháp y tâm thần Bắc Miền Trung thuộc Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: "Tại thời điểm giám định (hiện tại), ông Nguyễn Thế T bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng/Hội chứng Down, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (IDC10) bệnh có mã số là: F72/Q90. Tại thời điểm giám định (hiện tại), ông Nguyễn Thế T mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi". Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm

thần theo yêu cầu và các biên bản xác minh xác định: ông Nguyễn Thế T bị mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Như vậy yêu cầu của bà Phạm Thị A về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Thế T bị mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở, cần chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu phát biểu: Về trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật; Về nội dung: đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị A về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Thế T là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

[3]. Về lệ phí: bà Phạm Thị A là người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, 370, 371, 372, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22, điều 46, điều 47 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị A

Tuyên bố ông Nguyễn Thế Th (sinh năm 1985; địa chỉ: xóm 3, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An) bị mất năng lực hành vi dân sự;

Chỉ định Bà Phạm Thị A (sinh năm 1973; Địa chỉ: xóm 5, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An) là giám hộ cho ông Nguyễn Thế T. Bà Phạm Thị A thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí: bà Phạm Thị A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo Biên lai số AA/2022/0004582 ngày 04/8/2023

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền

kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Diễn Châu
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

Nguyễn Thị Hồng Nhung